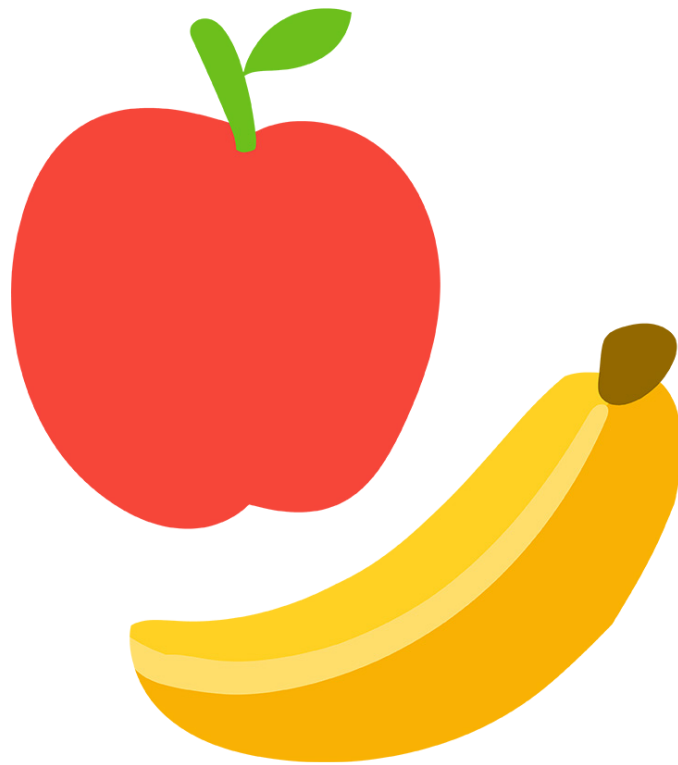




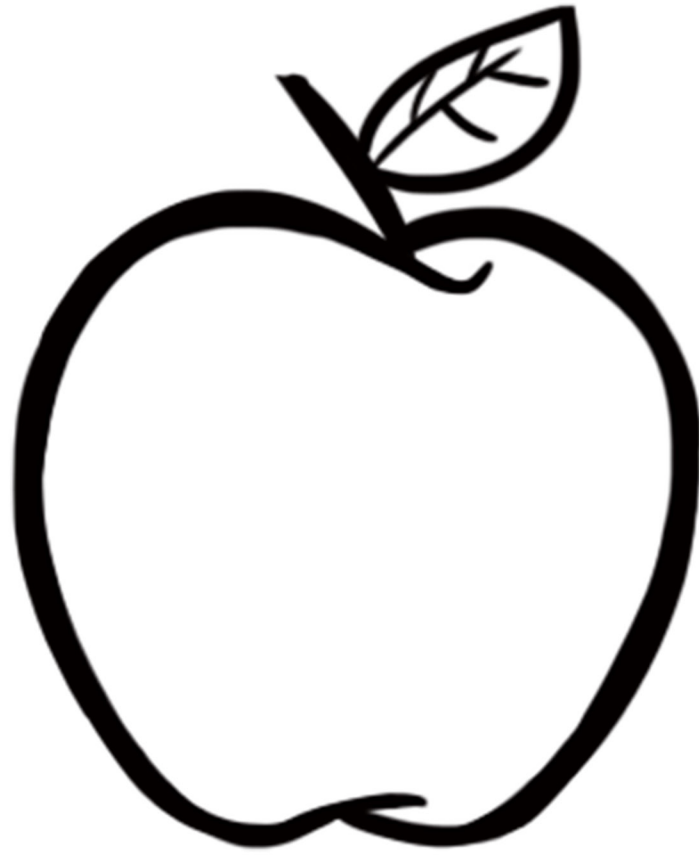
## Colouring 1



# Fruits

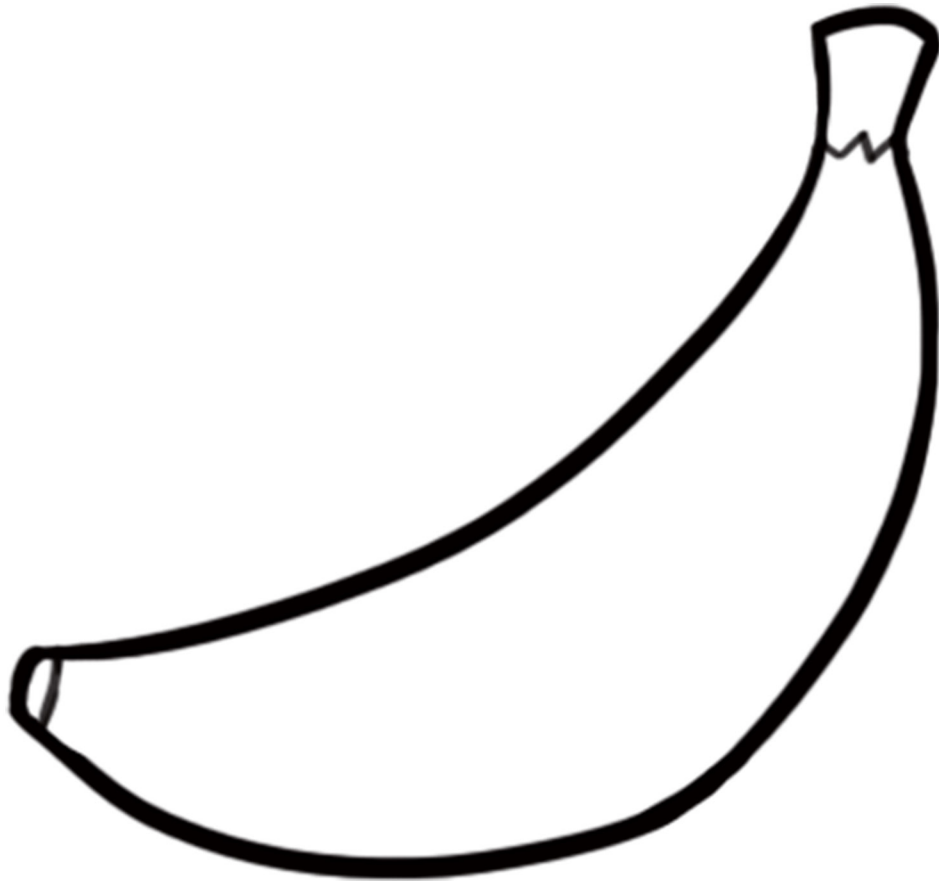


studycat.com



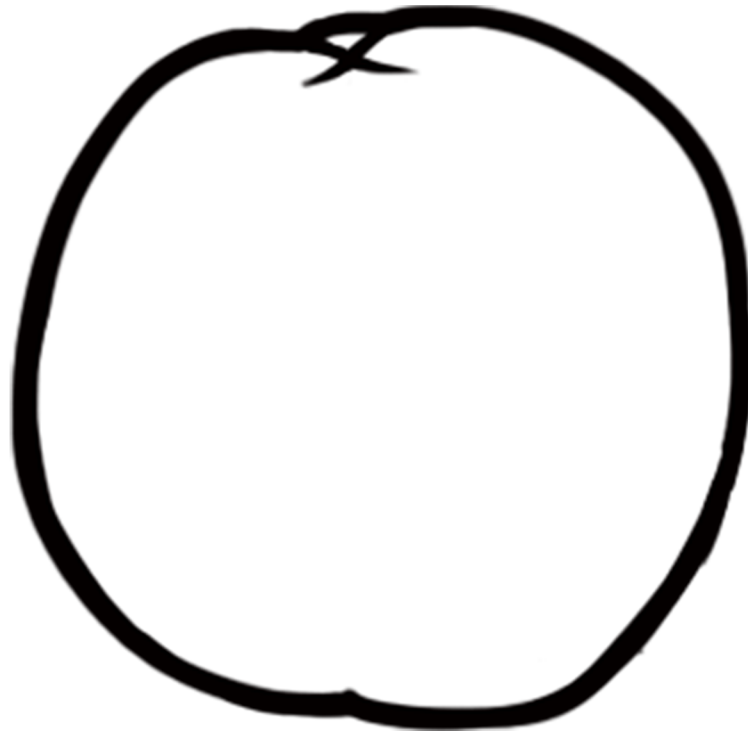
蘋果

Píng guǒ



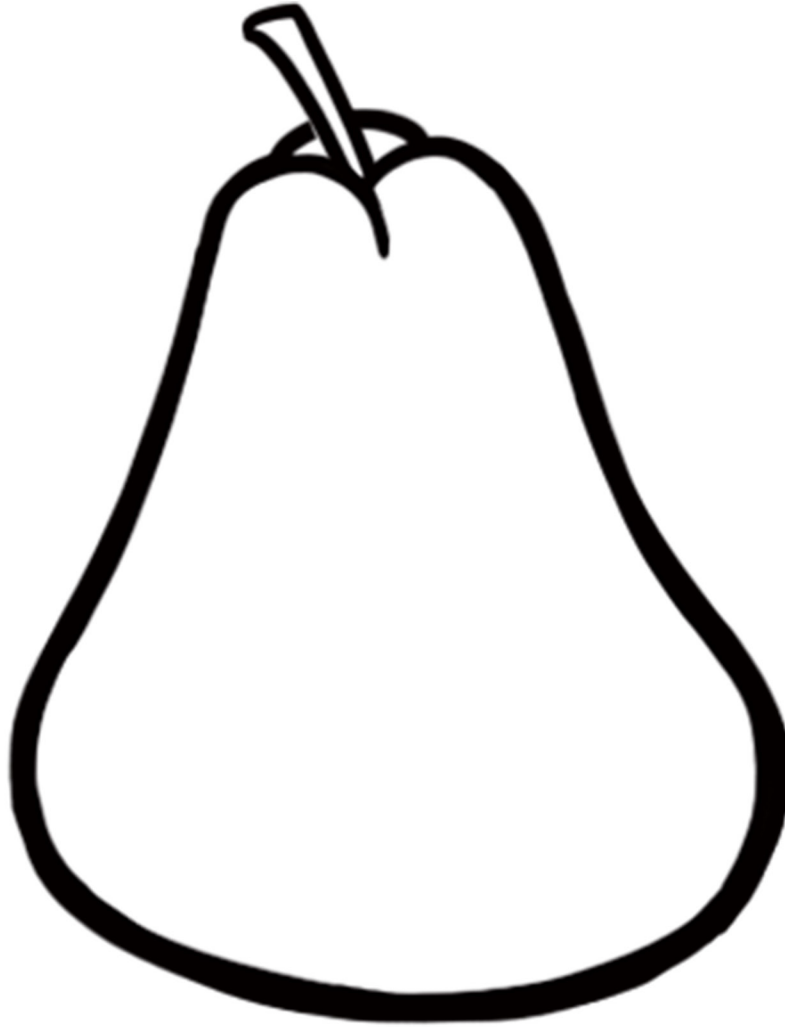
香蕉

Xiāng jiāo



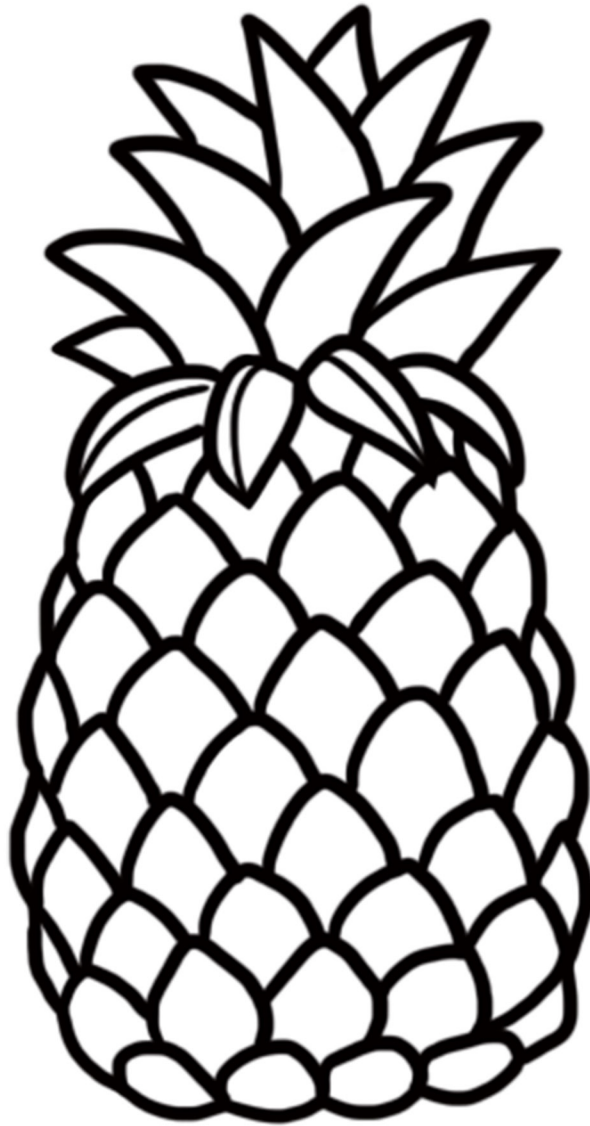
橘子

Jú zi



梨子

Lí zi



鳳梨

Fèng lí